

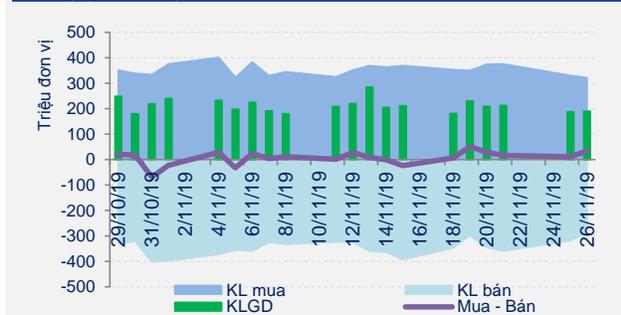
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/11/19

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	976.79	103.99
% Thay đổi	↑ 0.05%	↑ 0.51%
KLGD (CP)	190,195,718	22,357,133
GTGD (tỷ đồng)	4,252.29	278.48
Tổng cung (CP)	288,043,040	42,157,900
Tổng cầu (CP)	321,534,310	40,544,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	30,830,053	670,067
KL mua (CP)	24,235,382	330,550
GTmua (tỷ đồng)	822.75	2.73
GT bán (tỷ đồng)	1,019.70	11.01
GT ròng (tỷ đồng)	(196.95)	(8.28)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.13%	12.7	2.5	1.8%
Công nghiệp	↓ -0.82%	14.4	2.8	26.5%
Dầu khí	↓ -2.19%	20.4	2.1	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.35%	16.4	4.5	12.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.47%	13.5	2.5	2.1%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.02%	18.7	5.4	14.1%
Ngân hàng	↓ -1.74%	11.3	2.3	11.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.23%	13.4	1.6	9.2%
Tài chính	↓ -0.48%	21.3	4.1	16.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.15%	14.4	3.0	4.1%
VN - Index	↑ 0.05%	16.0	3.8	120.2%
HNX - Index	↑ 0.51%	9.1	1.6	-20.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản tiếp tục ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,44 điểm (+0,05%) lên 976,79 điểm; HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,51%) lên 103,99 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.766 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 217 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.242 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 276 mã tăng, 125 mã tham chiếu, 202 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu mạnh ngay từ đầu phiên, nhưng áp lực cung bất ngờ trong phiên ATC đã khiến mức tăng bị thu hẹp đáng kể. Nhóm cổ phiếu trụ cột có sự hồi phục và phần lớn đóng cửa trong sắc xanh như VHM (+0,1%), VRE (+0,9%), BID (+0,8%), HPG (+1,8%), VCB (+0,2%), TCB (+0,6%), CTG (+0,2%), PLX (+0,3%)... Ở chiều ngược lại, chỉ có một số trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ như VIC (-0,7%), GAS (-1,1%), SAB (-1,3%), NVL (-1,2%), BVH (-1%)... tuy nhiên với mức giảm tương đối mạnh. Nhóm cổ phiếu bất động sản xây dựng thu hút được dòng tiền và tăng tốt với các mã như TCH (+0,9%), HDG (+3%), TIG (+3,2%), VRC (+5%), ITA (+1%), DIG (+1,1%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục mang tính kỹ thuật trong phiên hôm nay với thanh khoản xấp xỉ so với phiên trước đó và vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Nhịp hồi trong phiên gặp khó khăn khi tiến tới ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA200) và áp lực bán ra tại đây đã khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Tạm thời có thể xác định ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường là quanh 970 điểm do đã test thành công trong phiên trước đó. Với diễn biến hiện tại, khả năng chỉ số tiếp tục hồi phục trong phiên tiếp theo là có khả năng xảy ra. Khối ngoại quay trở lại bán ròng với hơn 200 tỷ đồng là một điểm tiêu cực. Tuy nhiên, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 12 tăng điểm, qua đó duy trì basis dương 8 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, cho thấy nhà đầu tư tiếp tục kỳ vọng vào một nhịp hồi phục của chỉ số. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 27/11, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA200). Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và đứng ngoài quan sát thị trường. Nhà đầu tư ngắn hạn nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục có thể canh những nhịp hồi về quanh ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA200) để hạ dần một phần tỷ trọng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/11/19

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 981,96 điểm. Trong phiên ATC, lực cung bất ngờ gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp lại đáng kể. Kết phiên, VN-Index tăng 0,44 điểm (+0,05%) lên 976,79 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 100 đồng, VRE tăng 300 đồng, BID tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,39 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu gia tăng tốt giúp chỉ số quay trở lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 104,2 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,51%) lên 103,99 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 200 đồng, VCS tăng 1.200 đồng, MBG tăng 3.700 đồng. Ở chiều ngược lại, NVB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 196,76 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 5,7 triệu cổ phiếu. VCB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 37,2 tỷ đồng tương ứng với 439 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SSI với 23,6 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VRE là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 16,6 tỷ đồng tương ứng với 484 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 8,28 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 339,5 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9,1 tỷ đồng tương ứng với 509,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là NTP với 475 triệu đồng tương ứng với 14,9 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 960 triệu đồng tương ứng với 150 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số hiện tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 980 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh xấp xỉ so với phiên trước đó và thấp mức trung bình 20 phiên với 148 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.005 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 995 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 27/11, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tiếp tục hồi phục trong phiên hôm nay và chỉ số hiện tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 105 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 17 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 105,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 27/11, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 105 điểm (MA50).



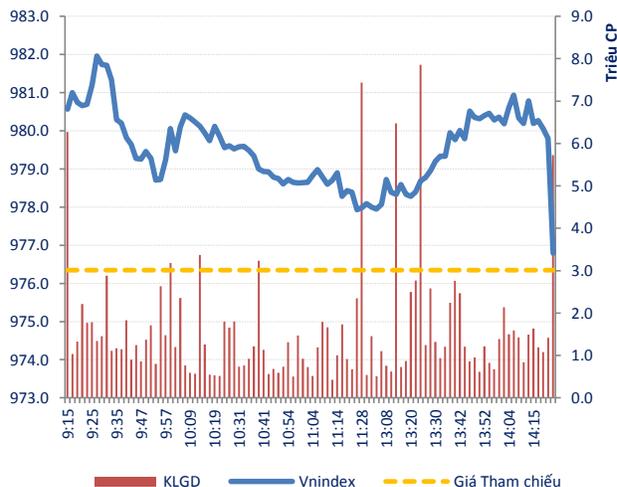
TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 41,18 - 41,33 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng	Ngày 26/11, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.157 đồng (tăng 3 đồng).
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,3 USD/ounce tương ứng 0,02% xuống mức 1.463,5 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,01 điểm tương ứng với 0,01% xuống 98,319 điểm. USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1014 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2873 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,92 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,12 USD/thùng tương ứng 0,21% xuống mức 57,89 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/11, chỉ số Dow Jones tăng 190,85 điểm tương ứng 0,68% lên 28.066,47 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 112,6 điểm tương ứng 1,32% lên 8.632,49 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 23,35 điểm tương ứng 0,75% lên 3.133,64 điểm.

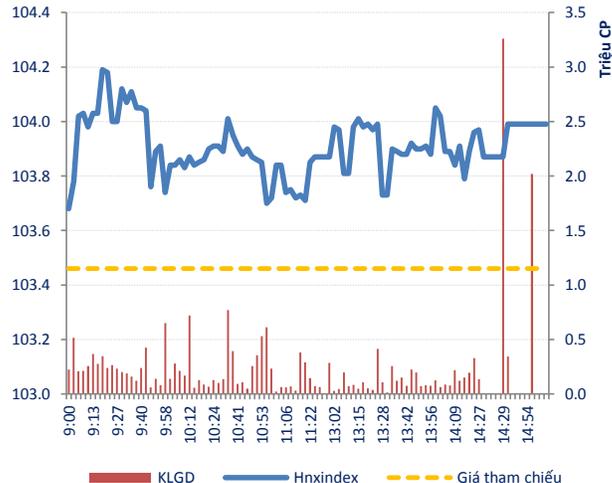


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

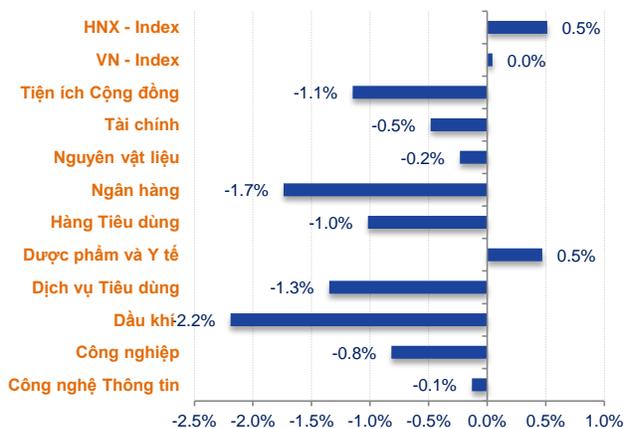
KLGD và VN-Index trong phiên



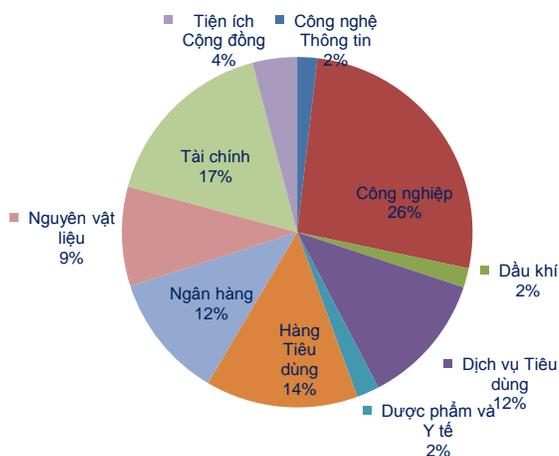
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



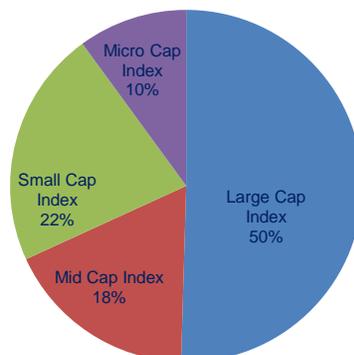
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRE	483,900	STB	1,553,310
2	E1VFN30	363,180	SSI	1,170,080
3	HPG	205,790	PVD	964,750
4	KBC	186,990	DXG	611,021
5	VND	120,150	DPM	602,540

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	149,998	PVS	509,500
2	IDJ	25,500	TIG	20,400
3	SDT	22,000	S74	16,900
4	AMV	15,700	NTP	14,900
5	CEO	9,000	DNP	5,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	24.90	25.10	↑ 0.80%	30,715,810
VPB	20.20	20.45	↑ 1.24%	9,111,040
HPG	22.25	22.65	↑ 1.80%	8,352,683
GTN	20.20	20.55	↑ 1.73%	7,180,690
FLC	4.45	4.50	↑ 1.12%	6,598,360

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.40	6.40	→ 0.00%	3,427,069
AMV	21.00	21.40	↑ 1.90%	2,997,179
HUT	2.50	2.50	→ 0.00%	1,495,407
NVB	9.10	9.00	↓ -1.10%	1,220,507
PVS	17.70	17.80	↑ 0.56%	1,208,626

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMWG190I	0.43	0.52	0.09	↑ 20.93%
CVNM1901	0.05	0.06	0.01	↑ 20.00%
CHPG190E	0.77	0.90	0.13	↑ 16.88%
CMWG190I	3.41	3.97	0.56	↑ 16.42%
CMWG190I	5.00	5.75	0.75	↑ 15.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE3	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%
CTX	11.10	12.20	1.10	↑ 9.91%
LBE	39.20	43.00	3.80	↑ 9.69%
VTJ	7.30	8.00	0.70	↑ 9.59%
NAG	4.20	4.60	0.40	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTB	9.77	9.09	-0.68	↓ -6.96%
RDP	7.90	7.35	-0.55	↓ -6.96%
AAM	12.20	11.35	-0.85	↓ -6.97%
RIC	6.08	5.66	-0.42	↓ -6.91%
PGD	39.95	37.20	-2.75	↓ -6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.50	0.40	-0.10	↓ -20.00%
HKB	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
PMB	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
PMP	12.10	10.90	-1.20	↓ -9.92%
VBC	17.70	16.00	-1.70	↓ -9.60%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	30,715,810	2.9%	299	83.4	2.4
VPB	9,111,040	3250.0%	3,411	5.9	1.2
HPG	8,352,683	17.0%	2,664	8.4	1.3
GTN	7,180,690	-0.3%	(43)	-	1.9
FLC	6,598,360	3.2%	405	11.0	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,427,069	13.6%	1,963	3.3	0.4
AMV	2,997,179	37.0%	6,021	3.5	1.3
HUT	1,495,407	0.4%	51	48.7	0.2
NVB	1,220,507	1.2%	127	71.7	0.9
PVS	1,208,626	7.7%	2,057	8.6	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MMWG190	↑ 20.9%	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM190	↑ 20.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG190	↑ 16.9%	N/A	N/A	N/A	N/A
MMWG190	↑ 16.4%	N/A	N/A	N/A	N/A
MMWG190	↑ 15.0%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE3	↑ 10.0%	1.9%	229	26.2	0.5
CTX	↑ 9.9%	16.5%	1,804	6.2	0.9
LBE	↑ 9.7%	7.5%	1,371	28.6	2.2
VTJ	↑ 9.6%	8.0%	795	9.2	0.7
NAG	↑ 9.5%	7.2%	940	4.5	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	483,900	9.4%	1,141	29.6	2.8
V1VFN3	363,180	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	205,790	17.0%	2,664	8.4	1.3
KBC	186,990	7.5%	1,614	9.5	0.8
VND	120,150	9.2%	1,325	10.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	149,998	13.6%	1,963	3.3	0.4
IDJ	25,500	16.8%	1,672	4.4	0.7
SDT	22,000	-2.0%	(413)	-	0.2
AMV	15,700	37.0%	6,021	3.5	1.3
CEO	9,000	15.0%	2,252	4.1	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	388,129	4.0%	1,361	85.2	5.0
VCB	313,400	26.3%	5,269	16.0	3.9
VHM	312,175	31.9%	5,276	17.7	5.8
VNM	214,015	38.2%	6,134	20.0	7.9
GAS	197,328	26.0%	6,351	16.2	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,762	25.1%	3,580	6.5	1.5
VCS	13,328	45.7%	8,598	9.7	4.3
VCG	12,059	8.8%	1,563	17.5	1.8
PVS	8,460	7.7%	2,057	8.6	0.7
SHB	7,700	13.6%	1,963	3.3	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	3.97	0.4%	45	58.2	0.2
CLG	3.92	-62.2%	(5,548)	-	0.7
PTC	2.86	8.8%	1,064	5.6	0.4
MCG	2.30	1.4%	112	16.9	0.4
L10	2.29	6.7%	1,630	10.4	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MCO	3.93	0.2%	21	107.1	0.2
NBP	3.19	16.5%	3,227	3.2	0.5
ALT	2.63	4.6%	1,712	7.7	0.4
DST	2.60	-3.3%	(353)	-	0.1
SRA	2.57	31.5%	6,572	1.4	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
